

ĐA DẠNG VÀ PHÂN BỐ HỌ CÀ PHÊ (Rubiaceae) Ở VƯỜN QUỐC GIA CÔN ĐẢO

Trần Bảo Quyên¹, Nguyễn Quốc Bảo^{2,4}, Trương Bá Vương^{2,4}, Lê Hồng Sơn³,
Nguyễn Văn Ngà³, Trần Đình Huệ³, Đặng Văn Sơn^{2,4*}

Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh

²*Viện Sinh học nhiệt đới, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*

³*VQG Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu*

⁴*Học Viện Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*

TÓM TẮT

Từ kết quả phân tích mẫu tiêu bản thu được từ năm 2021 - 2022, kết quả nghiên cứu đa dạng và phân bố họ Cà phê (Rubiaceae) ở VQG Côn Đảo đã xác định 73 loài thuộc 33 chi. Trong đó, có 6 loài bổ sung cho họ Cà phê và hệ thực vật Côn Đảo, bao gồm: Chim trích (*Benkara depauperata*), Găng biên hòa (*Benkara hoensis*), Găng (*Benkara scandens*), Lấu bò (*Psychotria serpens*), Xú hương lam (*Lasianthus hirsutus*) và An điền lan (*Oldenlandia diffusa*). Về giá trị tài nguyên, kết quả đã ghi nhận được họ Cà phê có 4 loài cho gỗ, 30 loài có giá trị làm thuốc, và 2 loài là Chim chích (*Benkara depauperata*) và Xương cá (*Psydrax dicoccos*) có giá trị bảo tồn theo Sách đỏ Việt Nam (2007). Dạng sống của các loài thuộc họ Cà phê (Rubiaceae) được chia thành 5 nhóm chính, gồm: cây chồi trên nhỏ (Mi) với 46 loài; cây chồi trên vừa (Me) với 10 loài; cây thân thảo (Hp) với 10 loài, dây leo (Lp) và cây chồi trên to (Mg) với lần lượt là 4 và 3 loài. Các loài thuộc họ Cà phê phân bố rộng trong tự nhiên, trải dài ở các độ cao từ 2 - 577 m so với mặt nước biển trong các kiểu sinh cảnh rừng khác nhau, trong đó, kiểu rừng trên vùng núi thấp có nhiều loài nhất (52 loài) và ít nhất là kiểu rừng ngập mặn (1 loài).

Từ khóa: Đa dạng họ Cà phê (Rubiaceae), Côn Đảo, phân bố, thực vật

Diversity and distribution of rubiaceae in Con Dao National Park

Based on the specimens from 2021 - 2022, a study on the diversity and distribution of Rubiaceae in Con Dao National Park in Ba Ria - Vung Tau province was defined and identified 73 species and 33 genera. Among them, 6 species have been added to Con Dao National Park, including *Benkara depauperata*, *Benkara hoensis*, *Benkara scandens*, *Psychotria serpens*, *Lasianthus hirsutus* and *Oldenlandia diffusa*. For plant resources, 5 species were used for wood; 22 species were used for medicinal herbs; and 2 species *Benkara depauperata* and *Psydrax dicoccos* were listed for conversation in Vietnam Red Data Book, Park II, Plants (2007). The life forms of Rubiaceae were divided into five groups, such as microphanerophytes with 46 species, mesophanerophytes with 10 species, herbaces phanerophytes with 10 species, lianophanerophytes with 4 species and magaphanerophytes with 3 species. All species of Rubiaceae are widely distributed from 2 m to 577 m altitude in various habitats, and it is most abundant in lowland forest (52 species) and least in mangrove forest (1 species).

Keywords: Diversity of Rubiaceae, Con Dao, distribution, plant